TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIÁ RAI
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 80/2022/HSST
Ngày 14 tháng 12 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIÁ RAI - TỈNH BẠC LIÊU

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Yến Ngọc**
Các Hội thẩm nhân dân:
1.Bà **Cao Thị Mỹ Phượng**
2.Ông **Nguyễn T Nhạn**

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Lê Khắc Hải– Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Phan Ngọc Tú** – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 83/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hữu T**, sinh năm 1993 tại Bạc Liêu; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm 4, Phường HP, thị xã GR, tỉnh BL; Chỗ ở hiện nay: Khóm 1, Phường HP, thị xã GR, tỉnh BL; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Khmer; Trình độ học vấn: không biết chữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hữu C sinh năm 1975; Con bà: Thạch Thị P, sinh năm 1974; Anh chị em ruột có 5 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2000; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đầu thú, tạm giữ hình sự ngày 30/8/2022 và chuyển tạm giam từ ngày 02/09/2022 cho đến nay.

- *Bị hại:* Trung tâm VNPT tỉnh Bạc Liêu.
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Hoài N1, sinh năm 1978
Địa chỉ: Khóm 1, Phường 1, T phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu

(Bị cáo có mặt, đại diện bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoản 01 giờ 45 phút ngày 29/01/2022, Nguyễn Thanh L, Hữu N và bị cáo Hữu T rủ nhau đi trộm cắp tài sản là dây cáp viễn thông tại Khóm 1, phường Hộ Phòng, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu. N mang theo 01 chiếc túi vải bên trong có 01 cây kềm cộng lực bằng kim loại dài khoảng 30cm, 01 cây kéo bằng kim loại và 01 cây dao loại dao làm cá. Khi đến trụ điện trước nhà bà

Nguyễn Thị Nương, thuộc Khóm 1, phường Hộ Phòng, thị xã Giá Rai thì N nói với L và T cắt sợi dây cáp trên trụ điện. Tiếp đó, N kêu L ngồi xuống để N đứng trên vai L, còn bị cáo T đứng phía sau dùng tay đỡ N và L đứng lên để N leo lên mái nhà bà Nương. Sau khi lên được mái nhà, N dùng kềm cộng lực cắt sợi dây cáp có vỏ nhựa màu đen đang giăng trên trụ điện làm sợi cáp đứt rời ra khỏi trụ điện, còn L và bị cáo T đứng phía dưới trên lộ nhựa canh chừng. Khi N cắt xong một đầu sợi dây cáp thì L và T đỡ N từ mái nhà bà Nương xuống đất rồi cả nhóm tiếp tục đi bộ khoảng 40m đến trước nhà ông Võ Quốc Vui. Lúc này, N dùng kềm cộng lực cắt tiếp đầu còn lại của sợi dây cáp thì trong nhà ông Vui mở đèn sáng nên L, N và T bỏ đi về hướng đập nhỏ Hộ Phòng. Một lúc sau, L và T đi bộ đến vị trí sợi dây cáp vừa cắt, còn N về nhà điều khiển xe mô tô loại Sirius, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 94D1-391.91 đến gặp L và bị cáo T để chở sợi dây cáp vừa cắt mang về. T dùng kềm cộng lực cắt thêm một đầu sợi dây cáp khác rồi cùng N và L đi bộ đến trụ điện trước nhà bà Nguyễn Thị Lệ. Tại đây, N dùng kềm cộng lực cắt đầu dây cáp còn lại, còn L và bị cáo T đứng ngoài đường canh chừng. Khi N đang cắt dây cáp thì bà Lệ và con ruột là Lê Thị Mỹ Tiên phát hiện được sự việc nên gọi điện thoại trình báo Công an phường Hộ Phòng. N kêu L và bị cáo T kéo 02 sợi dây cáp cắt trộm được qua nền đất trống đối diện trụ điện để đó rồi cùng L và bị cáo T đi về nhà.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 23/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Giá Rai kết luận:

- 01 (một) đoạn dây cáp đồng viễn thông VNPT, có vỏ bọc bên ngoài màu đen, loại 100 đôi, chiều dài 53,15m, tại thời điểm yêu cầu định giá có giá là 5.182.125 đồng.

- 01 (một) đoạn dây cáp đồng viễn thông VNPT, có vỏ bọc bên ngoài màu đen, loại 50 đôi, chiều dài 53,15m, tại thời điểm yêu cầu định giá có giá là 2.917.935 đồng.

Tổng cộng T tiền: 8.100.060 đồng.

Trong giai đoạn điều tra, bị cáo T đã T khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKS-HS ngày 15/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai truy tố bị cáo Hữu T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

* Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Hữu T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Hữu T từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

- Về vật chứng:

+ Đối với tang vật có liên quan trong vụ án gồm: 01 chiếc túi vải bên trong có 01 cây kềm cộng lực bằng kim loại dài khoảng 30cm, 01 cây kéo bằng

kim loại và 01 cây dao loại dao làm cá, sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, Hữu N đã vứt bỏ, không xác định được vị trí vứt bỏ, không thu giữ được nên không đặt ra xem xét.

+ Đối với tài sản bị trộm cắp là 02 sợi dây cáp viễn thông thuộc quyền sở hữu của Trung tâm VNPT tỉnh Bạc Liêu. Cơ quan điều tra đã thu hồi trả cho chủ sở hữu nên không đặt ra xem xét.

+ Đối với phương tiện phạm tội là 01 xe mô tô loại Sirius, màu đỏ - đen, biển kiểm soát 94D1-391.91 thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Kim Thủy (là mẹ vợ của Hữu N), bà Thủy không biết các đối tượng sử dụng vào việc trộm cắp tài sản nên cơ quan điều tra đã giao trả cho bà Thủy.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, khai báo T khẩn và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo và lời khai của người bị hại trong hồ sơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có căn cứ kết luận như sau: Vào khoảng 01 giờ 45 phút, ngày 29/01/2022, bị cáo Hữu T cùng với Hữu N, Nguyễn Thanh L và có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của Trung tâm VNPT tỉnh Bạc Liêu tại Khóm 1, phường Hộ Phòng, thị xã Giá Rai, tỉnh Bạc Liêu gồm: 01 (một) đoạn dây cáp đồng viễn thông VNPT, có vỏ bọc bên ngoài màu đen, loại 100 đôi, chiều dài 53,15m, trị giá 5.182.125 đồng và 01 (một) đoạn dây cáp đồng viễn thông VNPT, có vỏ bọc bên ngoài màu đen, loại 50 đôi, chiều dài 53,15m, trị giá 2.917.935 đồng. Tổng giá trị tài sản là 8.100.060 đồng. Tính chất của vụ án là phạm tội giản đơn, không có bàn bạc hay phân công vay trò cụ thể . Bị cáo T đã cùng N, và L thực hiện việc trộm cắp tài sản của bị hại mục đích bán lấy tiền chia nhau xài, nhưng chưa kịp bán đã bị phát hiện. Vì vậy, hành vi của bị cáo Hữu T đã bị khởi tố vụ án hình sự và khởi tố bị can là phù hợp. Bên cạnh đó, quá trình điều tra và truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật hình sự.

Xét thấy: Bị cáo là người đã trưởng T và khỏe mạnh, đang trong độ tuổi lao động, có khả năng lao động để tạo ra đồng tiền chân chính chăm lo cho cuộc sống bản thân và gia đình nhưng vì bản tính tham lam, lười biếng lao động, thích hưởng thụ vật chất của người khác mà bị cáo đã bất chấp dư luận cũng như pháp luật. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc xâm phạm đến tài sản của người khác là trái pháp luật. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu T tội phạm "trộm cắp tài sản" như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai đã truy tố bị cáo. Vì vậy, cần có một hình phạt tương xứng đối với bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội đẩy lùi tình trạng trộm cắp tài sản đang diễn ra phức tạp trên địa bàn hiện nay.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có một mức án phù hợp với hành vi của bị cáo: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít N trọng, đã T khẩn khai báo, quá trình điều tra đã ra đầu thú nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về vật chứng vụ án: Đã được nhận định trong bản án 72/2022/HSST ngày 16/09/2022 xét xử đối với Nguyễn Thanh L nên hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Đối với Nguyễn Thanh L đã bị tuyên án trong bản án 72/2022/HSST ngày 16/09/2022; Đối với Hữu N đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã có Quyết định tách vụ án hình sự, tách hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của Hữu N để tiếp tục điều tra theo quy định của pháp luật là phù hợp.

[6]Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Qua ý kiến đề xuất xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Giá Rai về hình phạt đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ pháp luật nên được ghi nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo Hữu T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Hữu T 09(chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/8/2022.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Hữu T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Phía bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt bản án hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Yến Ngọc

Nơi nhận:
- Giao bị cáo;
- Giao bị hại;
- Giao người bào chữa (nếu có);
- Giao Viện kiểm sát cùng cấp;
- Gửi Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp;
- Gửi Cơ quan điều tra cùng cấp;
- Gửi Cơ quan thi hành án hình sự
- Trại tạm giam nơi bị cáo giam giữ (nếu có);
- Lưu hồ sơ và văn phòng.